TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH LÂM ĐỒNG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 10/2021/QĐ-TA	*D*, ngày 21 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **NGUYỄN VĂN ĐỒNG**.

2. Thư ký phiên họp: Bà **ĐOÀN THỊ VUI** – Cán bộ Tòa án.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dtiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 11/2021/QĐ-TA ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với:

Họ và tên: **TRẦN QUỐC VĨNH L** (Tên gọi khác: **T**). Giới tính: Nam. Sinh ngày 02 tháng 01 năm 1994. Nơi sinh: L. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ văn hóa: 09/12. Nguyên quán: Quảng Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã N, Đ, E (như không sinh sống ở địa chỉ này). Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định. Nghề nghiệp: Không. Con ông: Trần Quốc Dũng, và bà: Nguyễn Thị Diệu Hiền. Tiền án, tiền sự: không. Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện D, bà: Nguyễn Vân Nhã N – Chức vụ: Chuyên viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D: ông Phạm Duy K – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Trần Quốc Vĩnh L là người sử dụng ma túy từ năm 2017. Ngày 24/02/2021 Lộc sử dụng ma túy bị công an thị trấn D phát hiện và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép ma túy. Theo phiếu xét nghiệm và phiếu trả lời kết quả của Trung tâm y tế huyện D đã xác định Trần Quốc Vĩnh Lcó nghiện ma túy và tên loại ma túy sử dụng: Ma túy tổng hợp.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 24/02/2021 thì Trần Quốc Vĩnh L thừa nhận sống lang thanh tại TT D, huyện D. Đồng thời, theo phiếu xác minh về tình trạng nơi cư trú thể hiện Trần Quốc Vĩnh Lcó nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn A, xã N, Đ, L nhưng bỏ đi khỏi địa phương nên chính quyền địa phương xác nhận không có nơi cư trú ổn định. Tại huyện D, tỉnh E thì L không đăng ký thường trú và tạm trú nên thuộc trường hợp không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 17/5/2021 Phòng lao động, thương binh và xã hội huyện D có văn bản số 214/LĐTBXH đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Quốc Vĩnh L. Nơi đề nghị áp dụng cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh E số 357 thôn P, xã I, Đ, L.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh và Xã Hội huyện D giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Quốc Vĩnh L, thời gian áp dụng từ 15 tháng đến 18 tháng.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh E có quan điểm: Trình tự thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán và Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 Ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Đề nghị chấp nhận đề nghị của Phòng lao động thương binh và xã hội huyện D và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Quốc Vĩnh Lộc, thời gian áp dụng từ 15 đến 18 tháng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền: Hồ sơ của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện D, tỉnh E lập đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Trần Quốc Vĩnh L do không có nơi cư trú ổn định. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 1 Điều 3 pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 Ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trần Quốc Vĩnh Llập ngày 24/02/2021. Đến ngày 17/5/2021 Tòa án thụ lý hồ sơ nên vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định số 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ.

Về nội dung xem xét: Lời khai của Trần Quốc Vĩnh L tại phiên họp, bản tường trình và biên bản ghi lời khai người bị đề nghị thừa nhận ngày 21/02/2021 có sử dụng ma túy là phù hợp với phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện D, bản thân Trần Quốc Vĩnh L không có nơi cư trú ổn định. Như vậy hành vi thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Quốc Vĩnh L đã vi phạm Khoản 3 Điều 3 Luật phòng chống ma túy; vi phạm quy định tại khoản 1, 16 Điều 2, khoản 1 Điều 96 và điểm b khoản 1 điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính. Hành vi này vi phạm quy định của pháp luật về chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bản thân Trần Quốc Vĩnh L là người đã thành niên có đầy đủ nhận thức, biết tác hại của ma túy và thuộc chất cấm nhưng vẫn sử dụng nên phải chịu trách

nhiệm về hành vi của bản thân. Tuy nhiên cũng cần xem xét những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi theo khoản 2 điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét đề nghị của đại diện Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện Dvề việc đưa Trần Quốc Vĩnh Lvào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Quốc Vĩnh L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 15 (Mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiệu nại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện D; Công an huyện D và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh E (địa chỉ: số 357 thôn P, xã I, huyện Đ, tỉnh E) thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND huyện D(01 bản);
- Phòng LĐ-TB&XH huyện D(01 bản);
- Công an huyện D(01 bản);
- UBND thị trấn D(01 bản);
- Công an huyện D(01 bản);
- UBND xã N, Đ (01 bản);
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh E (01 bản);
- Người bị đề nghị (01 bản);
- Lưu hồ sơ, AV (02 bản).

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đồng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH LÂM ĐỒNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO GIẢI QUYẾT
(Xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc)

Họ và tên: BÙI VĂN ĐẠT. Giới tính: Nam. Sinh ngày 10 tháng 01 năm 1993. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Trình độ văn hóa: 09/12. Nguyên quán: Hòa Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Cầu Phung, xã Ngọc Mỹ, huyện Tân Lạc, Hòa Bình. Chỗ ở hiện nay: Không có chỗ ở nhất định. Nghề nghiệp: Không. Con ông: Bùi Văn Rét, và bà: Bùi Thị Khuyên. Tiền án, tiền sự: Ngày 30/12/2019 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử lý vi phạm hành chính theo hồ sơ: 21XP0120/30501G.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện D, ông: .....- Chuyên viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D: ông/bà..... – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Bùi Văn Đạt là người sử dụng Heroin từ năm 2017. Ngày 16/12/2020 Đạt sử dụng ma túy thị bị công an huyện Dphát hiện và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép ma túy. Theo phiếu xét nghiệm và phiếu trả lời kết quả của Trung tâm y tế huyện Dđã xác định Bùi Văn Đạt có nghiện ma túy và tên loại ma túy sử dụng Heroin.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 18/12/2020 của Bùi Văn Đạt thì Đạt thừa nhận không cư trú ổn định ở địa phương nào. Đồng thời, theo phiếu xác minh về tình trạng nơi cư trú thể hiện Bùi Văn Đạt có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Cầu Phung, xã Ngọc Mỹ, Tân Lạc, Hòa Bình nhưng chính quyền địa phương xác nhận không có nơi cư trú ổn định. Tại huyện D, tỉnh L Bùi Văn Đạt không đăng ký thường trú và tạm trú nên thuộc trường hợp không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 11/01/2021 Phòng lao động, thương binh và xã hội huyện Dcó văn bản số 15/LĐTBXH đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn Đạt. Nơi đề nghị áp dụng cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L số 357 thôn Phú An, xã Phú Hội, Đức Trọng, L.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh và Xã Hội huyện Dgiữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn Đạt, thời gian áp dụng từ 12 đến 24 tháng.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh L có quan điểm: Trình tự thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán và Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 Ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Đề nghị chấp nhận đề nghị của Phòng lao động thương binh và xã hội huyện Dvà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn Đạt, thời gian áp dụng từ 12 đến 24 tháng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền: Hồ sơ của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện D, tỉnh L lập đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Bùi Văn Đạt do không có nơi cư trú ổn định. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 1 Điều 3 pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 Ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Bùi Văn Đạt lập ngày 18/12/2020. Đến ngày 12/01/2021 Tòa án thụ lý hồ sơ nên vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định số 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ.

Về nội dung xem xét: Lời khai của Bùi Văn Đạt tại phiên họp, bản tường trình và biên bản ghi lời khai ương thừa nhận ngày 16/12/2020 có sử dụng ma túy là phù hợp với phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện D, bản thân Bùi Văn Đạt không có nơi cư trú ổn định. Như vậy hành vi thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Văn Đạt đã vi phạm Khoản 3 Điều 3 Luật phòng chống ma túy; vi phạm quy định tại khoản 1, 16 Điều 2, khoản 1 Điều 96 và điểm b khoản 1 điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính. Hành vi này vi phạm quy định của pháp luật về chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bản thân Bùi Văn Đạt là người đã thành niên có đầy đủ nhận thức, biết tác hại của ma túy và thuộc chất cấm nhưng vẫn sử dụng nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của bản thân. Tuy nhiên cũng cần xem xét những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: Ngày 30/12/2019 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử lý vi phạm hành chính theo hồ sơ: 21XP0120/30501G đến ngày 16/12/2020 Đạt tiếp tục sử dụng ma túy thị bị công an huyện Dphát hiện và lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép ma túy thuộc trường hợp tái phạm theo điểm b khoản 1 điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết giảm nhẹ: Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi theo khoản 2 điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Nhân thân: Xét đề nghị của đại diện Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện Dvề việc đưa Bùi Văn Đạt vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn Đạt.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: từ 18 - 24 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiệu nại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định (Trường hợp vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn khiếu nại là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện D; Công an huyện Dvà Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh L (địa chỉ: số 357 thôn Phú An, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh L) thi hành quyết định này.

Ý KIẾN CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

CHÁNH ÁN